

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN T

TỈNH KIÊN GIANG

Bản án số: **30/2019/HSST**

Ngày: **15/11/2019**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Ngô rô Be**

2. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thu Anh** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 và ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/HSST-QĐ ngày 31 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C (C Cao), sinh năm 1984

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 3/12. Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1947.

Tiền án: Ngày 06/9/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 06/12/2014 chấp hành xong án phạt tù, đã được xóa án tích. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/8/2019 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:** **Hồ Nghĩa N** (L) - sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

*** Người làm chứng:**

1. Em **Lê Thị Quỳnh N** - sinh ngày 29/12/2005 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn T, huyện T , tỉnh Kiên Giang

Đại diện theo pháp luật cho em Quỳnh N : Bà **Nguyễn Thị Thu X** , sinh năm 1982 (mẹ ruột em Quỳnh N) (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

Tạm trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

2. Anh **Nguyễn Thanh S**, sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 25/5/2019, bị cáo Nguyễn Văn C cùng với Trần Tiến M , Trần Việt H uống bia (nhậu) tại nhà anh H tại ấp T, xã T, huyện T , tỉnh Kiên Giang. Trong lúc nhậu, Nguyễn Văn C nhớ lại chuyện trước đó khoảng 01 tuần bị Nguyễn Văn Đ đánh tại quán cháo bà Th, khu vực ấp Đ , xã T , huyện T , lúc Nguyễn Văn C bị Nguyễn Văn Đ đánh có mặt Trần Việt H và Hồ Nghĩa N , sinh năm 1985, cư trú ấp Đ , xã T , huyện T . Nguyễn Văn C nghi ngờ Nguyễn Văn Đ và Hồ Nghĩa N cấu kết với nhau để đánh mình. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi nghỉ nhậu, nghi ngờ N có liên quan đến vụ việc trên nên Nguyễn Văn C chạy xe mô tô mang biển kiểm soát 68B1-05901 về nhà C lấy cây dao loại Thái Lan đặc điểm cán bằng nhựa màu vàng dài khoảng 20cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, một bề sắc, một bề tày, mũi dao bầu giấu trong người. Còn biết hàng ngày N thường uống cà phê tại quán cà phê Quỳnh N thuộc ấp Đ , xã T , huyện T nên chạy xe đến tìm Hồ Nghĩa N để hỏi rõ vụ việc. Khi đến quán C thấy N ngồi một mình ở bàn phía trong gần quầy pha chế, hướng ra ngoài cửa quán. Lúc này em Lê Thị Quỳnh N , là con gái của chủ quán và anh Nguyễn Thanh S cũng có mặt tại quán. Còn đi đến đứng trước mặt N đang ngồi trên ghế và hỏi: “Bữa hôm trước mày với thằng Đ là sao vậy, làm gì nó cầm dao lại chém tao?”. N trả lời: “Bữa hôm em đâu có làm gì với nó đâu”. C hỏi tiếp: “Nếu không có gì sao nó chém tao?”, vừa nói dứt lời C lấy cây dao Thái Lan giấu trong người cầm trên tay phải, mũi dao quay xuống đất, đâm thẳng từ trên đâm xuống trúng vào phần má bên trái vùng mặt của N gây thương tích. N hoảng sợ và ôm mặt bỏ chạy thì C quay lại nói “Mày coi chừng tao đó” và bỏ ra xe chạy đi. Sau đó, C cầm dao quay lại chỗ N một lần nữa thì em Lê Thị Quỳnh N can ngăn, C nói “mày mà còn nhiều chuyện là chết với tao” nói xong C lên xe bỏ đi.

Sau khi bị C gây thương tích, anh Hồ Nghĩa N chạy xe đến Trung tâm y tế huyện T điều trị và được chuyển lên Bệnh viện đa khoa Kiên Giang, rồi chuyển đến Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Ngày 29/5/2019, ông Hồ Minh H là cha của Hồ Nghĩa N đến Cơ quan điều tra yêu cầu xử lý bị cáo Nguyễn Văn C và yêu cầu bị cáo bồi thường cho Hồ Nghĩa N .

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích **439/KL-PY ngày 22/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang** kết luận thương tích của Hồ Nghĩa N như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo xơ cứng vùng mặt trái gây ảnh hưởng thẩm mỹ.
 - Dò nhu mô nước bọt tuyến mang tai trái đã được điều trị ổn.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm).
3. Vật gây thương tích: vật sắc.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSTH ngày 21/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C . Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù giam.

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự.

Bị hại Hồ Nghĩa N yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường số tiền 21.600.000đ (Hai mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng) gồm các khoản: Tiền nằm viện và điều trị thương tích tại bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang là 8.000.000đ; Tiền nằm viện ở thành phố Hồ Chí Minh là 3.100.000đ; Tiền ăn uống để điều trị 2.500.000đ; Tiền chuyển viện 2.000.000đ; Tiền ngày công lao động 30 ngày x 200.000đ/ngày = 6.000.000đ (có bản kê kèm theo). Bị cáo Nguyễn Văn C thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền trên và có lập biên bản thỏa thuận ngày 28/8/2019. Tại phiên tòa, bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại được 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Tại phiên tòa, bị hại Hồ Nghĩa N có ý kiến: đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, yêu cầu bị cáo bồi thường 21.600.000đ (Hai mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng), bị cáo đã bồi thường được 5.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường cho tôi 16.600.000đ, đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C cho rằng không đâm bị hại nhưng chỉ cầm dao nhá nhá bị hại không biết có trúng hay không.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn C đã nhận thức rõ hành vi của mình và hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận có cầm dao nhá nhá bị hại, do bị hại đứng lên nên trúng vào mặt bên trái của bị hại gây ra vết thương, nhưng có lúc bị cáo cho rằng cầm dao nhá nhá vào bị hại nhưng không biết có trúng hay không. Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như lời trình bày của bị hại, người làm chứng và chứng cứ thu thập là bệnh án của bị hại khi bị hại nhập viện từ ngày 25/5/2019 cho đến khi xuất viện là phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 25/5/2019, bị cáo Nguyễn Văn C sau khi nhậu cùng một số người bạn thì nhớ đến chuyện mình bị đánh xảy ra khoảng một tuần trước đó, nghi ngờ Hồ Nghĩa N có liên quan đến vụ việc Nguyễn Văn Đ đánh C nên sau khi nghỉ nhậu, C chạy xe mô tô mang biển kiểm soát 68B1-05901 về nhà lấy cây dao loại Thái Lan có đặc điểm cán bằng nhựa màu vàng dài khoảng 20cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, một bề sắc, một bề tày, đầu mũi dao bầu giấu trong người là hung khí nguy hiểm và đến quán cà phê Quỳnh N thuộc ấp Đ, xã T tìm gặp N và nói chuyện qua lại vài câu với N thì Nguyễn Văn C lấy cây dao Thái Lan cầm trên tay phải, mũi dao hướng xuống đất, đâm thẳng từ trên xuống vào mặt N bên má trái làm N gây thương tích vùng mặt trái, dò nhu mô nước bọt tuyến mang tai trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh N là 15% (*Mười lăm phần trăm*).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C cho rằng không đâm bị hại nhưng chỉ cầm dao nhá nhá do bị hại sợ bỏ chạy nên lưỡi dao mới trúng vào mặt, khi bị cáo gây thương tích cho bị hại thì vết thương lúc đầu

là vết thương nhỏ nhưng sau khi bị cáo bị bắt và được gặp bị hại thì thấy vết thương quá lớn, bị cáo cho rằng có người khác gây thương tích thêm cho bị hại. Có lúc bị cáo lại khai rằng có cầm dao nhá nhá bị hại nhưng không biết có trúng hay không.

Tại phiên tòa, bị hại khai nhận vết thương trên mặt trái là do bị cáo gây ra; tại phiên tòa bị cáo xin lỗi bị hại và chịu trách nhiệm với vết thương của bị hại.

Hội đồng xét xử nhận thấy: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thống nhất với kết luận giám định pháp y về thương tích đối với bị hại, bị cáo xác định cây dao sử dụng để gây án cho bị hại có đặc điểm là loại dao Thái Lan dài 20,5cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, một bề sắc, một bề tày, đầu mũi dao bầu và sắc, đúng theo biên bản nhận dạng hung khí gây án ngày 05/8/2019; lời khai của bị hại và hai người làm chứng phù hợp với thời gian địa điểm cũng như cách thức bị cáo dùng dao gây thương tích cho bị hại N. Bên cạnh đó, khi bị hại N bị đâm và nhập viện tại Trung tâm y tế huyện T Hiệp điều trị sau đó được chuyển lên Bệnh viện đa khoa Kiên Giang, rồi chuyển đến Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương thành phố Hồ Chí Minh, thì thời gian điều trị cho bị hại liên tục, liền kề và phù hợp. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng sức khỏe của con người là vốn quý, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh.

Nguyên nhân dẫn đến bị cáo gây thương tích cho bị hại, là do bị cáo nghi ngờ bị hại Hồ Nghĩa N có liên quan đến vụ việc Nguyễn Văn Đ đánh bị cáo 01 tuần trước, nên sau khi nghỉ nhậu bị cáo đi tìm và gây thương tích cho bị hại, sau khi cho đối chất giữa bị cáo, bị hại và lấy lời khai của Nguyễn Văn Đ trong quá trình điều tra xác định việc bị cáo lấy lý do nghi ngờ bị hại Hồ Nghĩa N có cấu kết với Nguyễn Văn Đ để gây thương tích cho bị hại là không có căn cứ. Hành vi của bị cáo đâm bị hại là xem thường pháp luật, gây dư luận xôn xao và bất bình trong quần chúng nhân dân, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự trị an tại nơi xảy ra vụ án, là nơi có đông dân cư sinh sống. Mặt khác, còn xâm phạm đến thân thể của bị hại một cách trái pháp luật. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng có 01 tiền án và được xóa án tích. Trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa bị cáo không thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mà quanh co đổ lỗi cho bị hại. Tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo tác động gia đình khắc phục bồi thường cho bị hại một phần hậu quả 5.000.000đ, và bị hại xin giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường số tiền 21.600.000đ (Hai mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng) gồm các khoản: Tiền nằm viện và điều trị thương tích tại bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang là 8.000.000đ; Tiền nằm viện ở thành phố Hồ Chí Minh là 3.100.000đ; Tiền ăn uống để điều trị 2.500.000đ; Tiền chuyển viện 2.000.000đ; Tiền ngày công lao động 30 ngày x 200.000đ/ngày = 6.000.000đ. Bị cáo Nguyễn Văn C thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền trên và lập biên bản thỏa thuận ngày 28/8/2019. Tại phiên tòa, bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại được 5.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường 16.600.000đ, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về hung khí gây án: Bị cáo xác định cây dao có đặc điểm loại dao Thái Lan cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng có chiều dài khoảng 20 cm, bị cáo dùng gây thương tích cho anh N . Tuy nhiên, sau khi gây thương tích cho anh Hồ Nghĩa N , bị cáo điều khiển xe về hướng Kinh 1 và qua bến phà đầu Kinh 1, trong lúc qua phà, bị cáo ném cây dao xuống sông Cái Sắn và vào nhà Nguyễn Văn R (em ruột bị cáo) ở ấp T , xã T , huyện T để nhậu. Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được cây dao có đặc điểm như bị cáo khai nhận. Bị cáo đã nhận dạng hung khí gây án qua biên bản nhận dạng ngày 05/8/2019, xác định cây dao bị cáo sử dụng để gây án có đặc điểm: loại dao Thái Lan dài 20,5cm, cán bằng nhựa màu vàng, có lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, một bề sắc, một bề tày, đầu mũi dao bầu và sắc.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 68B1-05901 mà bị cáo C sử dụng để chạy đi tìm N gây thương tích do ông Trần Văn N đứng tên, nhưng Trần Việt H , sinh năm 1980, ngụ ấp T , xã T , huyện T đã mua lại của ông Trần Văn N . Ông Trần Việt H chỉ đưa xe để C mượn sử dụng mà không biết C dùng xe làm phương tiện phạm tội. Do đó, qua xác minh Cơ quan điều tra không thu giữ phương tiện trên, là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn C** **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 01/8/2019 và tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường cho bị hại Hồ Nghĩa N với số tiền là 21.600.000đ (Hai mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng), bị cáo đã bồi thường được 5.000.000đ (Năm triệu đồng), bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại 16.600.000đ (Mười sáu triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến